

Quyết định giám đốc thẩm

Số: 07/2020/HNGĐ-GĐT

Ngày 08/7/2020

V/v tranh chấp thay đổi người
trực tiếp nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Cường.

*Các thành viên Hội đồng xét xử giám đốc thẩm: Ông Trương Minh Tuấn và ông
Đặng Kim Nhân.*

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Phương - Thư ký Tòa án.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông
Phạm Tấn Ánh - Kiểm sát viên.*

Ngày 08 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên
tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con” giữa các
đương sự:

- Nguyên đơn: anh Lê Quốc H, sinh năm 1987; địa chỉ cư trú: tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: bà Trần Thị B, sinh năm 1970; địa chỉ cư trú: tỉnh Đắk Lắk.

*- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Võ Đình D - Văn phòng
Luật sư Đình D, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn anh Lê Quốc H trình bày:

Anh và chị Phan Thị D là vợ chồng, có đăng ký kết hôn và có 01 con chung là
cháu Lê Hoàng Thiên P (sinh ngày 21/12/2014). Sau đó, anh và chị D ly hôn, hai bên
thỏa thuận, chị D nuôi cháu Lê Hoàng Thiên P cho đến khi cháu P đủ tuổi thành niên.
Tuy nhiên, sau khi ly hôn, chị D bị chết do tai nạn giao thông, từ đó cháu P được bà
Trần Thị B (là mẹ của chị D) chăm sóc, nuôi dưỡng. Tuy anh có thỏa thuận về việc cấp
dưỡng 1.000.000 đồng/tháng để nuôi cháu P, nhưng gia đình bà B không cho anh gặp
cháu P, do đó từ khi ly hôn đến nay, anh chưa cấp dưỡng cho cháu P như đã thỏa thuận.
Nay, anh muốn được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu P nhưng bà B không đồng ý.
Vì vậy, anh đề nghị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thay đổi người trực tiếp
nuôi con, để anh được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Hoàng Thiên P.

Bị đơn bà Trần Thị B trình bày:

Chị Phan Thị D là con của bà. Chị D kết hôn với anh Lê Quốc H và có 01 con chung là cháu Lê Hoàng Thiên P (sinh ngày 21/12/2014). Năm 2016, anh H và chị D ly hôn, theo thỏa thuận chị D trực tiếp nuôi dưỡng cháu P, anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng 1.000.000 đồng/tháng. Năm 2017, chị D bị chết do tai nạn giao thông, từ đó cháu P do bà chăm sóc, nuôi dưỡng. Hiện nay, cháu P phát triển khỏe mạnh và được đi học đầy đủ, còn anh H là lái xe taxi, toàn bộ thời gian của anh H là hành trình ở trên đường, nên không có thời gian để gần gũi chăm sóc con; ngoài ra, anh H có biểu hiện nghiện ma túy và phải ở nhờ, chưa có chỗ ở ổn định nên không đảm bảo điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng cháu P. Thực tế, kể từ ngày ly hôn chị D đến nay, anh H không một lần đến thăm hỏi, động viên con và không thực hiện nghĩa vụ đóng tiền cấp dưỡng nuôi con, bỏ mặc một mình bà nuôi dưỡng và tự chi trả các khoản chi phí nuôi cháu P. Vì vậy, bà không chấp nhận yêu cầu của anh H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, đề nghị Tòa án chấp nhận cho bà được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Hoàng Thiên P đến khi trưởng thành. Khi nào anh H có công ăn việc làm, có chỗ ở ổn định, bà sẽ giao cháu P lại để anh H chăm sóc, nuôi dưỡng.

Tại Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 79/2018/HNGĐ-ST ngày 18/7/2018, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk quyết định:

Áp dụng các Điều 69, 72, 73, 81, 82 và 85 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 220, Điều 226; Điều 267; Điều 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự; tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Quốc H.

Giao cháu Lê Hoàng Thiên P sinh ngày 21/12/2014 cho anh Lê Quốc H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định án phí và thông báo quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

- Ngày 26/7/2018, bà Trần Thị B kháng cáo, đề nghị sửa bản án sơ thẩm, giao cho bà được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lê Hoàng Thiên P.

Tại Bản án Hôn nhân và gia đình phúc thẩm số 31/2018/HNGĐ-PT ngày 27/11/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk quyết định:

Áp dụng Điều 82; khoản 4, điểm a, d, khoản 5 Điều 84; điểm a khoản 1 Điều 85; khoản 1 Điều 104 của Luật Hôn nhân và gia đình; tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Trần Thị B; sửa bản án sơ thẩm.

- Giao cháu Lê Hoàng Thiên P, sinh ngày 21/12/2014 cho bà Trần Thị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu P thành niên hoặc có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền.

- Về cấp dưỡng nuôi con: bà Trần Thị B không yêu cầu anh Lê Quốc H cấp dưỡng nuôi con, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Anh Lê Quốc H có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Lê Hoàng Thiên P, không ai được cản trở anh H thực hiện quyền, nghĩa vụ này.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 02/2020/KN-HNGĐ ngày 01/6/2020, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân

dân cấp cao tại Đà Nẵng hủy Bản án Hôn nhân và gia đình phúc thẩm số 31/2018/HNGĐ-PT ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk để xét xử phúc thẩm lại.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 02/2020/KN-HNGĐ ngày 01/6/2020 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 73/2016/QĐST-HNGĐ ngày 25/4/2016, Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng quyết định: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Quốc H và chị Phan Thị D; giao con chung tên Lê Hoàng Thiên P, sinh ngày 21/12/2014 cho chị Phan Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[2]. Sau khi ly hôn, chị Phan Thị D cùng cháu P về sinh sống với mẹ đẻ là bà Trần Thị B. Tuy nhiên, ngày 07/5/2017, chị Phan Thị D bị chết do tai nạn giao thông, anh Lê Quốc H nhận nuôi dưỡng cháu P, nhưng bà Trần Thị B không đồng ý, do đó anh Lê Quốc H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết. Tại Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 79/2018/HNGĐ-ST ngày 18/7/2018, Tòa án nhân dân thành phố B nhận định: *“Bà Trần Thị B đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lê Hoàng Thiên P là không có căn cứ, bởi lẽ yêu cầu này không được anh Lê Quốc H đồng ý và anh H cũng không thuộc trường hợp bị hạn chế quyền của cha đối với con chưa thành niên”*, từ đó quyết định: Giao cháu Lê Hoàng Thiên P sinh ngày 21/12/2014 cho anh Lê Quốc H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi thành niên.

Bà Trần Thị B kháng cáo. Tòa án cấp phúc thẩm chỉ căn cứ vào “Giấy xác nhận” cùng ngày 05/11/2018 của Ủy ban mặt trận tổ quốc xã Hòa Khánh, của Chi hội phụ nữ thôn 18 và của Trường mầm non tư thục Thanh Tâm (cùng nơi cư trú của bà Trần Thị B), từ đó nhận định: *“... Anh Lê Quốc H không thực hiện đúng nghĩa vụ của người cha đối với con, không trực tiếp nuôi dưỡng con sau khi ly hôn và vi phạm nghĩa vụ trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng con”* để chấp nhận kháng cáo, giao cháu Lê Hoàng Thiên P cho bà Trần Thị B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc mà không xác minh làm rõ điều kiện, hoàn cảnh thực tế của anh Lê Quốc H là chưa đủ căn cứ, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

[3]. Tại Điều 69 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 về Nghĩa vụ và quyền của cha mẹ quy định: *“2) Trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên...; 3) Giám hộ hoặc đại diện theo quy định của Bộ luật Dân sự cho con chưa thành niên...”* và tại khoản 1 Điều 85 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 về Hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên quy định: *“1. Cha, mẹ bị hạn chế quyền đối với con chưa thành niên trong các trường hợp sau đây:*

a) Bị kết án về một trong các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con với lỗi cố ý hoặc có hành vi vi phạm nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con;

b) Phá sản tài sản của con;

c) Có lối sống đồi trụy;

d) Xúi giục, ép buộc con làm những việc trái pháp luật, trái đạo đức xã hội”.

Như vậy, khi chưa có bản án hoặc quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án tuyên bố hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên, thì anh Lê Quốc H vẫn là người đại diện theo pháp luật của cháu Lê Hoàng Thiên P; anh H có quyền, nghĩa vụ trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Lê Hoàng Thiên P theo quy định tại các Điều 69, 71, 72 và 73 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4]. Để giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật, cần hủy bản án phúc thẩm để thẩm tra, xác minh điều kiện nuôi dưỡng của đương sự, từ đó mới có căn cứ để giao cháu Lê Hoàng Thiên P cho người có đủ điều kiện trông nom, nuôi dưỡng và chăm sóc cháu; có như vậy mới đảm bảo cho cháu Lê Hoàng Thiên P được phát triển lành mạnh cả về thể chất và tinh thần.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 343 và Điều 345 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 02/2020/KN-HNGĐ ngày 01/6/2010 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

2. Hủy bản án Hôn nhân và gia đình phúc thẩm số 31/2018/HNGĐ-PT ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk về “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con”; giữa nguyên đơn là anh Lê Quốc H và bị đơn là bà Trần Thị B.

3. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk để xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm theo đúng quy định của pháp luật.

4. Quyết định Giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày Hội đồng giám đốc thẩm ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
(02 bản, kèm hồ sơ vụ án);
- TANDTC - Vụ III;
- TAND thành phố B;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Chi cục THA dân sự thành phố B;
- Các đương sự (theo địa chỉ nêu trên);
- Lưu: Phòng GĐKT I (03 bản), HCTP, LTHS.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Việt Cường